

Số: 5476 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 24 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 26/2019/TT-BTC ngày 10/5/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo công tác cải cách hành chính nhà nước;

Căn cứ Công văn số 6459/BNV-CCHC ngày 07/12/2020 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn xây dựng kế hoạch và báo cáo cải cách hành chính năm 2021;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 896/TTr-SNV ngày 15/12/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH.

CHỦ TỊCH



Đỗ Minh Tuấn

KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5476 /QĐ-UBND ngày 24 / 12 /2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh đầy đủ, đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực; tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội.

b) Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 85%; 40% thủ tục hành chính được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4.

c) Hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định của Chính phủ.

d) 90% cán bộ, công chức, viên chức có trình độ chuyên môn đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định; 90% các cơ quan, đơn vị có cơ cấu ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp phù hợp với vị trí việc làm.

đ) Có thêm 02 đơn vị sự nghiệp công lập trở lên tự chủ về tài chính.

e) 90% báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ; 100% hồ sơ công việc của 3 cấp chính quyền được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

2. Yêu cầu

a) Các ngành, các cấp nhận thức đầy đủ, xác định công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện nhiệm vụ của ngành, địa phương, đơn vị.

- Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; gắn cải cách hành chính với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách pháp luật về: tổ chức bộ máy hành chính, chế độ công vụ, công chức, chính sách thu hút

đầu tư, đất đai, xây dựng, chính sách xã hội.

b) Triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

c) Xây dựng và hoàn thiện quy chế phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố trong giải quyết thủ tục hành chính.

d) Tiếp tục phân cấp quản lý nhà nước theo quy định của Trung ương trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền của tỉnh.

đ) Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Tiếp tục triển khai có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; đẩy mạnh việc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

b) Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi văn bản trên môi trường mạng; số hóa kết quả thủ tục hành chính để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

c) Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và cơ quan chuyên môn trong giải quyết thủ tục hành chính.

d) Thực hiện công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

đ) Mở rộng và triển khai có hiệu quả các kênh tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức đối với quy định thủ tục hành chính.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Hoàn thành việc rà soát, sắp xếp, kiện toàn bộ máy tổ chức các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ.

b) Thực hiện sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ.

c) Triển khai xây dựng Đề án vị trí việc làm của các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ; Đề án vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ.

d) Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý; ban hành và triển khai các biện pháp theo dõi, kiểm tra, giám sát hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp.

đ) Khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh.

4. Cải cách công vụ

a) Tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức sửa đổi, Luật Viên chức sửa đổi và các văn bản hướng dẫn bảo đảm đồng bộ với các quy định của Đảng về công tác cán bộ.

b) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức; trong tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức.

c) Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao hiệu lực, hiệu quả; hợp lý về cơ cấu.

d) Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá và đề cao trách nhiệm người đứng đầu.

đ) Hoàn thiện các quy định về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân sai phạm.

e) Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức.

5. Cải cách tài chính công

a) Thực hiện các quy định về đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan, đơn vị gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra.

b) Sửa đổi, bổ sung quy định về thực hiện cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và cụ thể hóa các chủ trương của Đảng.

c) Xây dựng kế hoạch thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh giai đoạn 2022 - 2025, mục tiêu đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử

a) Phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong nội bộ tỉnh và kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) theo Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam để trao đổi, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan bên ngoài. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của sở, ngành, địa phương.

b) Phát triển hệ thống quản lý văn bản và điều hành bảo đảm kết nối, liên thông trao đổi văn bản điện tử giữa các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh và kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia. Tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính các cấp trên môi trường số, tổ chức họp, hội

ngiht bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

c) Xây dựng kho dữ liệu để lưu trữ dữ liệu điện tử của công dân khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước.

d) Phát triển hệ thống tích hợp Công dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử để cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

đ) Mở rộng triển khai áp dụng đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính trên phần mềm trực tuyến đến cấp xã.

e) Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh đảm bảo kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ.

g) Tiếp tục triển khai việc xây dựng áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 vào hoạt động tại UBND cấp xã; chuyển đổi áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh; kiểm tra việc duy trì, cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001 tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền về cải cách hành chính

a) Trên cơ sở Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh, các ngành, địa phương khẩn trương xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính của ngành, địa phương mình; phân công, giao trách nhiệm cụ thể cho từng cá nhân, tập thể. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

b) Tổ chức đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính, chấm điểm đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã nhằm đánh giá thực chất, khách quan, chính xác kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của các cơ quan, đơn vị.

c) Đổi mới cách thức, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về cải cách hành chính, trong đó tập trung đến công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

d) Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra công vụ, kiểm tra cải cách hành chính; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tầng lớp nhân dân trong giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính của các ngành, địa phương.

III. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

Cơ quan chủ trì; cơ quan phối hợp; thời gian thực hiện, kinh phí thực hiện và kết quả, sản phẩm cụ thể của các nhiệm vụ cải cách hành chính được nêu tại các phụ lục đính kèm.

1. Phụ lục số 01: Cải cách thể chế - Sở Tư pháp chịu trách nhiệm chủ trì triển khai, đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp, báo cáo.

2. Phụ lục số 02: Cải cách thủ tục hành chính - Văn phòng UBND tỉnh chịu trách nhiệm chủ trì triển khai, đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp, báo cáo.

3. Phụ lục số 03: Cải cách tổ chức bộ máy - Sở Nội vụ chịu trách nhiệm chủ trì triển khai, đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp, báo cáo.

4. Phụ lục số 04: Cải cách công vụ - Sở Nội vụ chịu trách nhiệm chủ trì triển khai, đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp, báo cáo.

5. Phụ lục số 05: Cải cách tài chính công - Sở Tài chính chịu trách nhiệm chủ trì triển khai, đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp, báo cáo.

6. Phụ lục số 06: Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử - Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm chủ trì triển khai, đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp, báo cáo.

7. Phụ lục số 07: Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền cải cách hành chính.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2021 được bố trí trong dự toán chi thường xuyên (chi nghiệp vụ theo định mức) theo phân cấp ngân sách hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã

a) Căn cứ Kế hoạch này và tình hình, đặc điểm, tính chất nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Chủ động thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên trong năm 2021 theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2021 của tỉnh (cụ thể tại phụ lục đính kèm Kế hoạch này).

b) Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương và định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm hoặc đột xuất báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) tình hình, kết quả thực hiện.

2. Các cơ quan chủ trì triển khai thực hiện các nội dung cải cách hành chính

a) Các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung cải cách hành chính gồm Văn phòng UBND tỉnh và các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ căn cứ nhiệm vụ được giao, chủ trì chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và phối hợp kiểm tra các nội dung cải cách hành chính, đồng thời định kỳ hàng quý tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) về tiến độ, kết quả thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính.

b) Sở Nội vụ chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính theo Kế hoạch; chủ trì tổng hợp tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính của tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định.

Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai đánh giá Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ; triển khai đánh giá Chỉ số cải cách hành chính đối với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND xã, phường, thị trấn.

3. Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa, Báo Thanh Hóa; Đài truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan thông tin báo chí trên địa bàn tỉnh thường xuyên, liên tục thông tin, tuyên truyền việc triển khai, thực hiện Kế hoạch này./.

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 5476 /QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Phụ lục số 01: Cải cách thể chế.

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách pháp luật về: tổ chức bộ máy hành chính, chế độ công vụ, công chức, chính sách thu hút đầu tư, đất đai, xây dựng, chính sách xã hội.	Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	- Xây dựng dự thảo văn bản pháp luật: các sở, ban, ngành cấp tỉnh. - Thẩm định văn bản: Sở Tư pháp. - Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.	Thường xuyên trong năm.	
2	Triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp. Cơ quan phối hợp các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND cấp xã.	Quý III/2021.	

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
3	Xây dựng và hoàn thiện quy chế phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố trong giải quyết thủ tục hành chính.	Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng dự thảo văn bản pháp luật: các sở, ban, ngành cấp tỉnh. - Thẩm định văn bản: Sở Tư pháp - Cơ quan phối hợp các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố. 	Quý II/2021.	
4	Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.	Báo cáo kết quả theo dõi, kiểm tra.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp. - Cơ quan phối hợp: Cơ quan phối hợp các sở, ban, ngành cấp tỉnh. 	Báo cáo kết quả thực hiện trong quý IV/2021.	
5	Tiếp tục phân cấp quản lý nhà nước theo quy định của Trung ương trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền của tỉnh.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành cấp tỉnh.	Thường xuyên trong năm.	

Phụ lục số 02: Cải cách thủ tục hành chính

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Tiếp tục triển khai có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; đẩy mạnh việc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	Báo cáo kết quả thực hiện.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã. - Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo định kỳ: các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã. - Báo cáo tổng hợp toàn tỉnh hàng quý: Sở Thông tin và Truyền thông. 	
2	Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi văn bản trên môi trường mạng; số hóa kết quả thủ tục hành chính để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.	Báo cáo kết quả thực hiện.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông. - Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã. 	Thường xuyên trong năm.	

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
3	Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và cơ quan chuyên môn trong giải quyết thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Các quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã. - Cơ quan phối hợp, tổng hợp: Văn phòng UBND tỉnh; Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh. 	Báo cáo kết quả định kỳ hàng quý hoặc đột xuất.	
4	Thực hiện công khai kết quả giải quyết TTHC của các sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả công khai trên Cổng dịch vụ công của tỉnh. - Báo cáo kết quả thực hiện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã. - Cơ quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra: Sở Thông tin và Truyền thông. - Cơ quan tổng hợp, báo cáo: Văn phòng UBND tỉnh. 	Thực hiện thường xuyên ngay sau khi giải quyết TTHC cho tổ chức, công dân.	
5	Mở rộng và triển khai có hiệu quả các kênh tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức đối với quy định thủ tục hành chính.	Báo cáo kết quả thực hiện.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã. - Cơ quan phối hợp, tổng hợp: Văn phòng UBND tỉnh. 	Thường xuyên trong năm.	

Phụ lục số 03: Cải cách tổ chức bộ máy

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Hoàn thành việc rà soát, sắp xếp, kiện toàn bộ máy tổ chức các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ.	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả triển khai thực hiện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh. - Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ; Các cơ quan liên quan; UBND cấp huyện. 	Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch: định kỳ hàng quý.	
2	Thực hiện sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ.	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định của cơ quan có thẩm quyền - Báo cáo kết quả thực hiện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập; UBND cấp huyện. - Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ 	Báo cáo kết quả thực hiện tháng 12/2021.	
3	Triển khai xây dựng Đề án vị trí việc làm của các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP của Chính phủ; Đề án vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ.	Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; các đơn vị đơn vị sự nghiệp công lập, UBND cấp huyện. - Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ. 	Ngay sau khi các bộ, ngành hướng dẫn thực hiện.	

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
4	Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý; ban hành và triển khai các biện pháp theo dõi, kiểm tra, giám sát hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp.	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh. 	Báo cáo kết quả thực hiện quý III/2021.	
5	Khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh.	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch khảo sát. - Báo cáo kết quả khảo sát. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch khảo sát: quý I/2021. - Báo cáo kết quả khảo sát: tháng 11/2021. 	

Phụ lục số 04: Cải cách công vụ

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ công chức, Luật Viên chức sửa đổi và các văn bản hướng dẫn bảo đảm đồng bộ với các quy định của Đảng về công tác cán bộ.	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo văn bản sửa đổi bổ sung. - Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan xây dựng dự thảo: Sở Nội vụ. - Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Văn phòng UBND tỉnh. 	Dự thảo văn bản trình UBND tỉnh: chậm nhất quý II/2021.	
2	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức; trong tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức.	Báo cáo kết quả thực hiện.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành cấp tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập; UBND cấp huyện, UBND cấp xã. 	Báo cáo kết quả thực hiện: Quý III/2021.	
3	Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực.	- Báo cáo kết quả.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành cấp tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập; UBND cấp huyện, UBND cấp xã. - Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ. 	Báo cáo kết quả thực hiện: tháng 12/2021.	

TT	Nhiệm vụ cụ thể		Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
4	Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ.		Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành cấp tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập; UBND cấp huyện. - Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ. 	Quý IV/2021.	
5	Hoàn thiện các quy định về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; phát hiện, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân sai phạm.		Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành cấp tỉnh. 	Quý II/2021.	
6	Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức.	đào tạo	Quyết định của cơ quan có thẩm quyền	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành cấp tỉnh. 	Quý II/2021.	

Phụ lục số 05: Cải cách tài chính công

TT	Nhiệm vụ cụ thể		Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Thực hiện các quy định về đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan, đơn vị gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra.		Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính.	Quý IV/2021.	
2	Sửa đổi, bổ sung quy định về thực hiện cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và cụ thể hóa các chủ trương của Đảng.		Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính.	Quý IV/2021.	
3	Xây dựng kế hoạch thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh giai đoạn 2022 - 2025, mục tiêu đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.		Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính.	Quý III/2021.	

Phụ lục số 06: Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong nội bộ tỉnh và kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP). Bảo đảm an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của sở, ngành, địa phương.	Báo cáo kết quả triển khai và duy trì kiến trúc chính quyền điện tử.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông. - Cơ quan phối hợp: các Sở, ban, ngành cấp tỉnh. 	Báo cáo kết quả triển khai và duy trì kiến trúc chính quyền điện tử: định kỳ hàng quý hoặc đột xuất theo quy định.	
2	Phát triển hệ thống quản lý văn bản và điều hành bảo đảm kết nối, liên thông trao đổi văn bản điện tử giữa các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh và kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia. Tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính các cấp trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.	Báo cáo kết quả thực hiện.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông. - Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh; các cơ quan liên quan. 	Báo cáo kết quả thực hiện: Định kỳ hàng quý theo quy định hoặc đột xuất.	

TT	Nhiệm vụ cụ thể		Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
3	Xây dựng kho dữ liệu để lưu trữ dữ liệu điện tử của công dân khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước.	các nhà	Báo cáo kết quả thực hiện.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông. - Cơ quan phối hợp: các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện. 	Báo cáo kết quả thực hiện: Quý II/2021.	
4	Phát triển hệ thống tích hợp Công vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử để cung cấp dịch vụ công trực tuyến.	dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa trực	<ul style="list-style-type: none"> - Phương án triển khai. - Báo cáo kết quả thực hiện 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông; - Cơ quan phối hợp: các Sở, ban, ngành cấp tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phương án triển khai: quý I/2021. - Báo cáo kết quả thực hiện: định kỳ hàng quý. 	
5	Mở rộng triển khai áp dụng đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính trên phần mềm trực tuyến đến cấp xã.	giá, trên	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch triển khai. - Báo cáo kết quả thực hiện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ. - Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện, UBND cấp xã. - Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch triển khai: Quý I/2021. - Báo cáo kết quả thực hiện: Quý IV/2021. 	

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
6	Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh đảm bảo kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ.	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống báo cáo được kết nối với Chính phủ. - Báo cáo kết quả thực hiện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh. - Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông. 	Báo cáo định kỳ hàng Quý và đột xuất theo quy định.	
7	Tiếp tục triển khai việc xây dựng áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 vào hoạt động tại UBND cấp xã; chuyển đổi áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan hành chính nhà nước; kiểm tra việc duy trì, cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001 tại các cơ quan hành chính nhà nước.	Báo cáo kết quả thực hiện.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan phối hợp, thực hiện: các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện UBND cấp xã, đơn vị sự nghiệp công lập. 	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai áp dụng: Thường xuyên trong năm. - Báo cáo kết quả thực hiện: Quý IV/2021. 	

Phụ lục số 07: Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền cải cách hành chính

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2021 của ngành, địa phương mình; phân công, giao trách nhiệm cụ thể cho từng cá nhân, tập thể. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch CCHC 2021 của các cơ quan, đơn vị. - Báo cáo kết quả thực hiện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã; các cơ quan liên quan. - Cơ quan tổng hợp: kiểm tra: Sở Nội vụ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch CCHC 2021 của các cơ quan, đơn vị: Trước 31/12/2020. - Báo cáo kết quả thực hiện: định kỳ hàng quý hoặc đột xuất theo quy định. 	
2	Đánh giá, chấm điểm để xác định chỉ số cải cách hành chính, chấm điểm đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện nhằm đánh giá thực chất, khách quan, chính xác kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của các cơ quan, đơn vị.	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tự chấm điểm cùng tài liệu kiểm chứng của các cơ quan, đơn vị. - Báo cáo tổng hợp chỉ số CCHC toàn tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện. - Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tự chấm điểm cùng tài liệu kiểm chứng của các cơ quan, đơn vị: Trước 05/12/2021. - Báo cáo tổng hợp chỉ số CCHC toàn tỉnh: Trước 31/12/2021. 	

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
3	Đổi mới cách thức, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về cải cách hành chính, trong đó tập trung đến công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết TTHC, dịch vụ công mức độ 3, 4, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	<ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng tuyên truyền (nếu có). - Báo cáo kết quả thực hiện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã; Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa; Báo Thanh Hóa; các cơ quan liên quan. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng tuyên truyền: trong năm 2021. - Báo cáo kết quả thực hiện: định kỳ hàng quý hoặc đột xuất theo quy định. 	
4	Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra công vụ, kiểm tra cải cách hành chính; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tầng lớp nhân dân trong giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính.	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch thanh tra, kiểm tra. - Báo cáo kết quả thực hiện. 	<ul style="list-style-type: none"> Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch thanh tra, kiểm tra: Quý I/2021. - Báo cáo kết quả thực hiện: Quý IV/2021. 	